

Bản án số: 18/2020/HS-ST

Ngày: 20 – 5 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh.

Bà Nguyễn Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với:

- Các Bị cáo:

1. Ngô Hồng L, sinh ngày 19/10/1988 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm L, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Ngô Công Th và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ Nguyễn Thị Ng và có 02 người con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Trần Văn Ng, sinh ngày 14/12/1994 tại huyện Th, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm H, xã Th, huyện Th, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn S và bà Trần Thị Th; có vợ Nguyễn Thị Ch và có 01 người con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 17/6/1990 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Hữu Th và bà Phan Thị H; có vợ Nguyễn Thị H và có 02 người con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Nguyễn Hữu V, sinh ngày 09/9/1978 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm Đ, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Hữu B và bà Trần Thị H; có vợ Trần Thị L và có 03 người con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Ngày 17/02/2016, bị TAND huyện N xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” (nộp phạt bổ sung vào ngày 01/6/2016); bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

5. Ngô Công Tr, sinh ngày 10/5/1994 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm L, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Ngô Công Th và bà Nguyễn Thị H; có vợ Đậu Thị Đ và có 02 người con; tiền sự: Ngày 26/5/2019, bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (đã chấp hành xong ngày 28/5/2019); tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

6. Đậu Tiên S, sinh ngày 15/8/1980 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Xóm L, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Đậu Văn L và bà Nguyễn Thị Th; có vợ Nguyễn Thị M và có 01 người con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 09/01/2020 đến ngày 15/01/2020. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Ngô Công Th, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xóm L, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 09/01/2020, Ngô Hồng L đang đứng ở bến cát thuộc xóm Cây Dừa, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An thì thấy Trần Văn Ng và Nguyễn Hữu Th đang ngồi chơi gần đó nên L có nói với Ng và Th là “có mần tí không”, hiểu ý Ngô Hồng L là rủ đánh bạc thắng thua bằng tiền nên Trần Văn Ng và Nguyễn Hữu Th đồng ý. Sau đó L, Ng và Th cùng nhau lên chiếc thuyền của ông Ngô Công Th đang neo đậu dưới chân cầu N thuộc xóm Cây Dừa, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An để đánh bạc. Tại đây, Trần Văn Ng lấy 01 bộ bài túlơkhor 52 quân có sẵn trên thuyền rồi cùng với Ngô Hồng L và Nguyễn Hữu Th đánh bạc thắng thua được tính bằng tiền dưới hình thức đánh bài Liêng.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đậu Tiến S đến thấy L, Ng và Th đang đánh bạc nên vào tham gia đánh cùng ba người trên. Sau đó khoảng 10 phút, Ngô Hồng L mệt nên không đánh bạc nữa (lúc này L thua bạc 700.000 đồng và mang theo số tiền 1.000.000 đồng về nhà); còn Th, Ng và S tiếp tục cùng nhau đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Ngô Công Tr đến thấy S, Ng và Th đang đánh bạc nên vào tham gia đánh bạc cùng ba người trên. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Ngô Hồng L quay trở lại thuyền và mang theo số tiền 1.000.000 đồng tham gia đánh bạc cùng với S, Ng, Th và Tr. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hữu V đến thấy L, S, Ng, Th và Tr đang cùng nhau đánh bạc nên vào tham gia đánh bạc cùng. Đến 19 giờ 50 phút cùng ngày, khi Ngô Hồng L, Nguyễn Hữu Th, Trần Văn Ng, Đậu Tiến S, Ngô Công Tr và Nguyễn Hữu V đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang, đồng thời thu giữ số tiền 11.250.000 đồng tại chiếu bạc, 01 bộ bài túlokhơ, 52 quân và số tiền 4.000.000 đồng trong người của Trần Văn Ng.

Trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã chứng minh được tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Trong đó: Ngô Hồng L sử dụng 1.700.000 đồng; Trần Văn Ng sử dụng 1.850.000 đồng; Nguyễn Hữu Th sử dụng 2.000.000 đồng; Đậu Tiến S sử dụng 2.000.000 đồng; Ngô Công Tr sử dụng 1.750.000 đồng và Nguyễn Hữu V sử dụng 1.950.000 đồng để đánh bạc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được quy định như sau: Mỗi ván bài người cầm “*cái*” dùng 52 quân bài Tú lơ khơ chia đều cho mỗi người 03 quân bài, mỗi người bỏ “*tẩy*” số tiền là 50.000 đồng. Người phát bài kiểm tra bài rồi quyết định có “*phạt*” hay không, số lần phạt không quá 3 lần và mỗi lần phạt không quá 50.000 đồng. Cách tính điểm để xác định thắng thua như sau: Nếu có 03 quân bài cùng bộ (gọi là “*Sáp*”) thì cao nhất có 03 quân bài A rồi tiếp đến là 03 quân bài K cho đến 03 quân bài 2; Đến “*Liêng*” nếu có 03 quân bài theo thứ tự thì 03 quân bài KA2 là cao nhất tiếp đến là 03 quân bài QKA cho đến A23; Đến “*Ảnh*” nếu có 03 quân bài KKQ là cao nhất, thấp nhất nếu có 03 quân bài JJQ; Nếu các quân bài là số thì cách tính điểm cao nhất là 9 điểm và thấp nhất là 0 điểm.

Bản cáo trạng số 18/CT-VKS-NĐ ngày 16/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An quyết định truy tố các bị cáo Ngô Hồng L, Trần Văn Ng, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Hữu V, Ngô Văn Tr và Đậu Tiến S về tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Hồng L, Trần Văn Ng, Nguyễn Hữu Th, Nguyễn Hữu V, Ngô Văn Tr, Đậu Tiến S phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Ngô Hồng L: Từ 08 đến 09 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo; thời gian thử thách từ 16 đến 18 tháng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Văn Ng: Từ 07 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 14 đến 16 tháng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu V: Từ 07 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 14 đến 16 tháng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu Th: Từ 06 đến 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 12 đến 14 tháng.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Ngô Công Tr: Từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Đậu Tiến S: Từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.250.000 đồng (*Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài túlôkhor, 52 quân.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án có ông Ngô Công Th là chủ thuyền nơi các bị cáo đánh bạc, tuy nhiên ông Thành không biết việc các bị cáo lên thuyền đánh bạc và cũng không thu tiền hồ nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông Th là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại phiên tòa, các bị cáo nhất trí với bản cáo trạng cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có tranh luận gì.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[3]. Về hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai nhận trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút đến 19 giờ 50 phút, ngày 09/01/2020, tại chiếc thuyền của ông Ngô Công Th đang neo đậu dưới chân cầu N thuộc xóm Cây Dừa, xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An, Ngô Hồng L, Nguyễn Hữu Th, Trần Văn Ng, Đậu Tiến S, Ngô Công Tr, Nguyễn Hữu V đang cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” thì bị Công an huyện N phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng. Với hành vi trên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc", theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn; hành vi của các bị cáo có tính chất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự trị an và nếp sống văn minh xã hội, làm ảnh hưởng đến cuộc sống gia đình, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là tệ nạn, bị xã hội lên án; lẽ ra các bị cáo phải chịu khó lao động tạo thu nhập chính đáng, nhưng do thiếu ý thức tu dưỡng bản thân, có lối sống ham hưởng thụ nên đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, góp phần đấu tranh ngăn chặn tệ nạn đánh bạc trong toàn xã hội.

Bị cáo Ngô Hồng L là người khởi xướng và tham gia đánh bạc tích cực. Tuy nhiên, xét bị cáo "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; ngoài ra bị cáo có bố là Ngô Công Thảo được Chủ tịch nước tặng “Huy chương kháng chiến hạng nhì”; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hữu V là người đã được giáo dục, cải tạo về tội “Đánh bạc” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội. Tuy

nhiên, tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 06 tháng, xét thấy tính chất, mức độ của tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo được Ban chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tặng Giấy khen vì đạt danh hiệu “Thanh niên tôn giáo điển hình năm 2003”; ngoài ra bị cáo có bố là Nguyễn Hữu Bằng được UBND tỉnh Nghệ An tặng Bằng khen và được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng “Huân chương kháng chiến hạng Ba”, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn Ng "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; ngoài ra bị cáo có cố ngoại là Nguyễn Chương được Chính phủ tặng thưởng “Huy chương chiến thắng hạng nhất”, được Hội đồng Nhà nước tặng “Huân chương kháng chiến” và cố ngoại là Trần Văn Th được Chủ tịch nước tặng “Huy chương kháng chiến hạng nhất”, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Hữu Th, Đậu Tiên S "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Ngô Công Tr có tiền sự: Ngày 26/5/2019, bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính 3.000.000 đồng trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản; bị cáo mới chấp hành xong vào ngày 28/5/2019, nay lại có hành vi đánh bạc. Tuy nhiên, xét bị cáo "Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng", "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" ngoài ra bị cáo có ông nội là Ngô Công Thảo được Chủ tịch nước tặng “Huy chương kháng chiến hạng nhì”, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho các bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ nghiêm, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, việc làm và thu nhập không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử xét thấy cần phải:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài túlokhơ, 52 quân.

[6]. Đối với ông Ngô Công Th là chủ thuyền nơi các bị cáo đánh bạc; tuy nhiên ông Thành không biết việc các bị cáo lên thuyền đánh bạc và cũng không thu tiền hồ nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với ông Th là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Hồng L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Hữu Th, Trần Văn Ng, Đậu Tiến S, Ngô Công Tr phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Ngô Hồng L 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/5/2020).

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu V 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/05/2020).

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần Văn Ng 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/5/2020).

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Nguyễn Hữu Th 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/5/2020).

Giao các bị cáo Ngô Hồng L, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Hữu Th cho Ủy ban nhân dân xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Văn Ng cho Ủy ban nhân dân xã Thanh Yên, huyện Th, tỉnh Nghệ An, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36

của Bộ luật Hình sự; xử phạt Ngô Công Tr 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ tương ứng với 18 ngày cải tạo không giam giữ; bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày. Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Th nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Căn cứ khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Đậu Tiến S 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, nhưng được trừ 06 ngày tạm giữ tương ứng với 18 ngày cải tạo không giam giữ; còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày. Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Th nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao các bị cáo Ngô Công Tr, Đậu Tiến S cho UBND xã Th, huyện N, tỉnh Nghệ An nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Th trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.250.000 đồng (Mười một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

(Số tiền trên hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước huyện N theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 21/01/2020).

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ bài túlơkhơ, 52 quân, màu đỏ, đã qua sử dụng. (Đặc điểm, tình trạng như Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/3/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An và Chi Cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Ngô Hồng L, Nguyễn Hữu Th, Trần Văn Ng, Đậu Tiến S, Ngô Công Tr, Nguyễn Hữu V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện N;
- Chi Cục THADS huyện N;
- CQ CSĐT huyện N;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Th.
- UBND xã Th;
- Lưu HSVA.

Nguyễn Huy Mạnh